TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2023/HS-ST
Ngày 19/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Trọng Tâm.
2. Ông Lê Văn Tập.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Vũ, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 275/2023/HS-ST ngày 25/8/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2023/QĐXXST-HS ngày 07/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn L**, sinh ngày 05/5/1973, tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Văn S, sinh năm 1933; con bà Mai Thị Đ, sinh năm 1934; Bị cáo có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1974 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án 01: Ngày 03/4/2019, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù, về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc, tại Bản án số 77/2019/HS-PT; ngày 15/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/5/2023. Hiện Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh từ ngày 26/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 05/7/1965, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Buôn K, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn T; con bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); Bị cáo có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 đã ly hôn và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án 01: Ngày 30/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 48 tháng tù, về tội Vi phạm các quy định về an toàn lao động, tại Bản án số 28/2010/HS-ST; ngày 16/3/2013 chấp hành xong tù, ngày 26/5/2023 chấp hành xong án phí hình sự, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/6/2021 bị Công an xã Cuôr Đ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, ngày 08/7/2021 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/5/2023. Hiện Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh từ ngày 26/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Võ Thị L**, sinh ngày 02/7/1984, tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Võ Văn R, sinh năm 1964; con bà Đỗ Thị H, sinh năm 1963; Bị cáo có chồng là Phan Văn C, sinh năm 1979 đã ly hôn, hiện bị cáo chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Trần Quốc S, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 04/5/2023. Hiện Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh từ ngày 04/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 08/4/1987, tại tỉnh Đắk Nông.

Nơi cư trú: phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1964; con bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965; Bị cáo có chồng là Lê Đình N, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2023 đến ngày 28/4/2023. Hiện Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/4/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, ngĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Trần Quốc S.

Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Đỗ Thị H. Địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

2. Bà Phan Thị Thu H. Địa chỉ: Thôn T xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

3. Ông Vương Khánh N. Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện D, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

4. Bà Bùi Thị Ngọc T. Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

5. Bà Trần Thị D. Địa chỉ: Chung Cư H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24 tháng 4 năm 2023, Võ Thị L uống cà phê cùng Nguyễn Thị H và một số người quen tại quán cà phê. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Phạm Văn L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, gắn sim thuê bao 0986.394.499 gọi điện cho L qua số thuê bao 0975.678.778 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, rủ nhau về nhà của ông Nguyễn Trần Quốc S tại phường T, thành phố B, để đánh bạc bằng hình thức đánh bài Phỏm được thua bằng tiền rồi L rủ H cùng tham gia thì H đồng ý. Sau đó, L đón taxi cùng anh Vương Khánh N từ huyện C, tỉnh Đắk Lắk, đi đến nhà của ông S. Còn L và H cũng đi về nhà của ông S. Khi về đến nơi thì Nguyễn Đức T cũng vừa đến chơi. Tại đây, L, H, L và T rủ nhau cùng lên phòng ngủ phía sau trên tầng 2 của căn nhà để đánh bạc bằng hình thức đánh bài Phỏm được thua bằng tiền. L chuẩn bị một bàn inox mặt tròn có khăn trải bàn màu xanh thẫm, 02 bộ bài tây loại 52 lá, 4 cái ghế nhựa màu xanh để các con bạc ngồi bắt đầu đánh. Vị trí ngồi như sau, L ngồi đối diện H, bên phải L là L, bên trái L là T. Còn anh N ngồi xem các con bạc đánh bạc. Các con bạc thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bài Phỏm. Nếu về bét thì thua 1.500.000 đồng, thua về ba 1.000.000 đồng, thua về nhì 500.000 đồng, về nhất thắng hết. "Ăn" một lá (cá) được 500.000 đồng, "ăn" cá con thứ 2 được 1.000.000 đồng, "ăn chốt" 2.000.000 đồng, nếu có nhà Ù thì mỗi nhà khác thua 2.500.000 đồng, Ù tròn thua 5.000.000 đồng, tứ quý thua 2.500.000 đồng, tứ quý cá thua 6.500.000 đồng, quá trình đánh bạc có thu xâu Ù tròn và tứ quý mỗi ván thu 100.000 đồng, Ù thường thu 100.000 đồng, tiền xâu thì để vào một thùng rác bên cạnh để mua cơm và mua nước cho các các con bạc dùng chung. Trước khi đánh bạc, L mang theo tổng cộng số tiền 43.500.000 đồng, H mang theo số tiền 10.000.000 đồng, L mang theo số tiền 10.000.000 đồng và T mang theo số tiền 12.300.000 đồng đều sử dụng hết vào việc đánh bạc. Trong quá trình các con bạc đánh bạc thì có bà Đỗ Thị H, bà Bùi Thị Ngọc T, chị Phan Thị Thu H và chị Trần Thị D đi vào phòng xem nhưng không tham gia đánh bạc. Các con bạc sát phạt liên tục đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ được tổng số tiền mà các con bạc sử dụng để đánh bạc là 75.800.000 đồng, trong đó trước mặt tại tụ của L có số tiền 1.500.000 đồng, trên người còn 1.300.000 đồng tiền đánh bạc, trước mặt tại tụ của L có số tiền là 15.300.000 đồng, trước mặt tại tụ của H là 12.500.000 đồng, trước mặt tại tụ của T có số tiền là 44.400.000 đồng, tại thùng rác đặt tiền xâu thu giữ số tiền 800.000 đồng, 02 bộ bài tây đã qua sử dụng,

một bàn inox, một khăn trải bàn và 4 ghế nhựa. Ngoài ra còn tạm giữ của L một chiếc điện thoại di động Oppo A3s, màu xanh, của L và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu gold của L.

Hình thức, cách thức đánh bài Phỏm được thua bằng tiền như sau: Các con bạc sử dụng 2 bộ bài tây 52 lá, một bộ để chia bài, một bộ để bốc "cá" (là một lá bài ngẫu nhiên được bốc trong lúc chia bài). Bắt đầu một ván Phỏm người chơi đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, những người còn lại được chia 9 lá. Tất cả các lá bài dư được đặt ở giữa bàn. Người chơi đầu tiên sẽ đánh ra 1 lá bài. Người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang có tạo thành Phỏm (là bộ gồm 3 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ 3 đến 4 quân bài khác chất nhưng cùng số). Nếu người tiếp theo không "ăn" lá bài đó thì sẽ phải bốc 1 lá bài ở giữa. Sau khi ăn bài/bốc bài, người chơi phải đánh ra 1 lá bài. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi trong bàn có 1 người chơi Ù. Nếu trong bàn không có ai "Ù", sau 4 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả Phỏm mình đang có rồi mới đánh quân cuối cùng. Các quân bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài. Ai ít điểm nhất trong bàn sẽ là người thắng cuộc. Số điểm của mỗi lá bài là số trên lá bài đó, riêng các lá A, J, Q, K sẽ được tính điểm lần lượt là 1, 11, 12, 13 điểm. Trong trường hợp điểm số bằng nhau, người hạ bài sau sẽ bị xử thua. Người chơi không hạ được Phỏm nào sẽ bị "cháy" tính là về bét.

Tại bản Cáo trạng số: 273/CT-VKSTP - BMT ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T, Võ Thị L và Nguyễn Thị H, về tội: Đánh bạc, theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, những lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là khách quan, tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình gì.

Lời khai của có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra là khách quan, đầy đủ.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị L 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gain thử thách là 05 năm.

Xử lý vật chứng: Đối với số tiền 75.800.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu xanh, số Imei 1: 862134041401856, số Imei 2: 862134041401849, gắn sim thuê bao 0975.678.778, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của bị cáo Võ Thị L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu gold, số Imei: 35 973519 9884444, gắn sim thuê bao 0986.394.499, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Văn L. Đây là các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá.

Đối với chiếc bàn inox, khăn trải bàn, 04 ghế nhựa và thùng rác màu xanh đều đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tạm giữ. Qua điều tra xác định, các tài sản này là của ông Nguyễn Trần Quốc S và không liên quan đến hành vi phạm tội. Nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông S là phù hợp.

Đối với căn nhà tại phường T, thành phố B, là nơi mà các bị cáo sử dụng làm nơi đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, căn nhà trên là của của ông Nguyễn Trần Quốc S, là người chung sống như vợ chồng với bị cáo Võ Thị L. Ông S mua căn nhà trên vào năm 2019 bằng tiền riêng của ông S. Việc các bị cáo sử dụng căn nhà trên làm địa điểm phạm tội thì ông S không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không kê biên định giá tài sản đối với căn nhà và không đề cập xử lý đối với ông S là có căn cứ.

Đối với ông Vương Khánh N, bà Đỗ Thị H, bà Bùi Thị Ngọc T, bà Phan Thị Thu H và bà Trần Thị D là những người có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem các con bạc đánh bạc chứ không tham gia đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Các bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phần lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T, Võ Thị L và Nguyễn Thị H, tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của các bị cáo vào ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại nhà số 47/10 Nguyễn T, phường T, thành phố B, Phạm Văn L cùng Võ Thị L, Nguyễn Thị H và Nguyễn Đức T cùng nhau đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài Phỏm với tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 75.800.000 đồng là phạm tội "Đánh bạc", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên".

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được rằng pháp luật nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền hoặc hiện vật dưới mọi hình thức, mọi hành vi vi phạm đều bị trừng trị. Tệ nạn đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ vụ lợi vào ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại phường T, thành phố B, các bị cáo Phạm Văn L, Võ Thị L, Nguyễn Thị H và Nguyễn Đức T cùng nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm với tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 75.800.000 đồng thì bị lực lượng Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Cho nên đối với các bị cáo phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Xét thấy các bị cáo tham gia đánh bạc mang tính bộc phát, tức thời và đều là đồng phạm giản đơn, nên mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo ngang nhau là phù hợp.

[5]. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Thị H có bố là người có công với cánh mạng, bị cáo Võ Thị L được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông ghi nhận đóng góp tại địa phương trong việc trong việc ủng hộ kinh phí để phòng chống dịch Covid -19 vào năm 2021. Đây là, những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cầm xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Xét thấy, các bị cáo Võ Thị L, Nguyễn Thị H không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không cần thiết phải cách ly bị cáo L, Hà ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo L, Hà được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 75.800.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu xanh, số Imei 1: 862134041401856, số Imei 2: 862134041401849, gắn sim thuê bao 0975.678.778, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của bị cáo Võ Thị L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu gold, số Imei: 35 973519 9884444, gắn sim thuê bao 0986.394.499, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Văn L. Đây là các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá (Đặc điểm, số lượng như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Chấp nhận việc Cơ quan Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại bàn inox, khăn trải bàn, 04 ghế nhựa và thùng rác màu xanh đều đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Trần Quốc S là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với căn nhà số 47/10 Nguyễn T, phường T, thành phố B, là nơi mà các bị cáo sử dụng làm nơi đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, căn nhà trên là của của ông Nguyễn Trần Quốc S, là người chung sống như vợ chồng với bị cáo Võ Thị L. Ông S mua căn nhà trên vào năm 2019 bằng tiền riêng của ông S. Việc các bị cáo sử dụng căn nhà trên làm địa điểm phạm tội thì ông S không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không kê biên định giá tài sản đối với căn nhà và không đề cập xử lý đối với ông S là phù hợp.

Đối với ông Vương Khánh N, bà Đỗ Thị H, bà Bùi Thị Ngọc T, bà Phan Thị Thu H và bà Trần Thị D là những người có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem

các con bạc đánh bạc chứ không tham gia đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T, Võ Thị L và Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T, Võ Thị L và Nguyễn Thị H phạm tội: "Đánh bạc".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

1.1. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/5/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

1.2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/5/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1.3. Xử phạt: Bị cáo Võ Thị L 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1.4. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Đắk B, huyện T, tỉnh Đắk Nông và giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 75.800.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu xanh, số Imei 1: 862134041401856, số Imei 2: 862134041401849, gắn sim thuê bao 0975.678.778, đã qua sử dụng của bị cáo Võ Thị L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu gold, số Imei: 35 973519 9884444, gắn sim thuê bao 0986.394.499, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Văn L vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá. (Đặc điểm, số lượng như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Chấp nhận việc Cơ quan Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại bàn inox, khăn trải bàn, 04 ghế nhựa và thùng rác màu xanh đều đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Trần Quốc S là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Đức T, Võ Thị L và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Đình Thanh